

Trao đổi kinh nghiệm trên lĩnh vực văn chương

TIN-SÁCH PHÒNG VẤN
nhà văn BÌNH-NGUYỄN LỘC

Lê-Phương-Chi

Bút hiệu: *Bình-nguyên Lộc, Phong-Ngạn*

Tên thật: *Tô-Văn-Tuấn*

Sinh ngày 7-3-1915

Tác phẩm đầu tay: *Câu Dâm, đăng trên tuần báo Thanh Niên xuất bản tại Sài Gòn năm 1943*

Tác phẩm mới nhất: *Xô Ngã Bức Tường Rêu do nhà xuất bản Sống Vui phát hành năm 1964 tại Sài Gòn.*

Tôi rung rung chân song sắt một căn nhà trông có vẻ uy nghi vững chãi ở một ngõ hẻm khá ồn ào bên cạnh rạp hát Cầu Muối. Anh Bình-nguyên Lộc đón tôi với nụ cười hiền hòa khiêm tốn, mà chẳng thiếu niềm nở thân tình.

- Sao anh đến chơi tối quá vậy ? Hôm mồng hai tết tôi có ý trông anh!... Vô đây !... Anh uống gì ? À, tôi có rượu ngâm sâm Cô Đảo. Anh không biết thứ sâm này hả ? Đó là loại sâm mọc ở Côn Đảo, do các bạn ngoài ấy mang về cho. Để tôi biểu lấy tôm khô, nhậu lai rai nghen. Hôm nào anh tới sớm sớm tụi mình ra Á Châu (một tiệm giải khát ở đường Lê Thánh Tôn) uống cà phê...

Tôi nhìn tấm màn ngăn phòng khác và buồng trong, ngắm bộ bo-da-ma màu đất phù sa của anh đang mặc, e ngại hỏi:

- Chắc anh đang sửa soạn đi ngủ...

Anh cười, đứng dậy vén tấm màn cho tôi ngó vô phía trong rồi nói:

- Tôi vẫn một mình. Người nhà đều ở trên lầu. Anh cứ tự nhiên, mình nói chuyện chơi tới khuya cũng không sao cả. Tôi đang viết thì anh tới đó chớ.

Thấy tôi cười và lảng tai có vẻ nghi ngờ, anh thoáng hiểu, lại cười:

- À, cái magnétophone ! Tôi có thói quen là khi ngồi vào bàn viết, thường vặn nhỏ đĩa hát có tiếng kèn của Louis Armstrong, hoặc giọng ngâm thơ của Hoàng-Oanh...

Anh bước đến vặn cho tiếng máy ghi âm phát lớn lên, rồi nói:

- Giọng Hoàng-Oanh đang ngâm bài Ngâm Ngủi của Huy-Cận đó, anh thấy nó ngâm tài tình chưa ? Nội hai câu: Cây dài bóng xế ngấn ngọc, Hồn anh đã chín mấy mùa thương đau mà nó thay đổi linh động truyền cảm đến thần sầu quý khóc chưa ? Bài thơ thì không hay lắm, song con nhỏ nó ngâm tôi tưởng chừng

như đó là một thiếu phụ đang mang nỗi niềm sâu muộn quá nào nề. Mà thật ra nó là một đứa con gái nhỏ nhỏ, không đẹp lắm, lại có vẻ tình nghịch nữa chớ. Tôi nghe cái băng nhựa này muốn mòn hết. Bữa nào tôi phải nhờ Phạm-Duy thu lại mới được ! Đặc biệt là cuốn băng này do những giọng của Hoàng-Thư, Giáng-Hương v. v..., ngâm những bài thơ chưa hề phổ biến trên đài phát thanh...

- Anh thường làm việc vào giờ nào trong ngày ?
- Bất cứ lúc nào, hễ rảnh là tôi ngồi vào bàn viết
- Anh không cần đợi hứng sao ?
- Trước kia thì vậy, nhưng từ năm 1952, gặp anh Nhất Linh, lúc đó anh ở Hồng Kông mới về Sài-Gòn. Anh nhắn tôi đến gặp tại nhà trọ trong ngõ đình Phú Thạnh đường Lê Văn Duyệt. Qua vài câu chuyện, anh hỏi tôi lúc này sáng tác có đều tay không ? Tôi trả lời lúc này không có hứng để viết. Anh khuyên tôi : "Muốn thành công không thể chờ hứng đến mới viết theo lối tài tử, mà mỗi ngày bắt buộc phải ngồi vào bàn viết, viết ít nhất là ba, bốn trang quen nếp đi, và hứng cũng sẽ đến trong lúc ngồi ở bàn viết. Thạch Lam nó nhờ vậy mà thành công; chính tôi cũng đã bắt chước nó đấy ! " .
- Văn hào André Maurois cũng đã nói như vậy từ trước, phải không anh ?
- Tôi cũng có đọc và biết từ lâu rồi, nhưng tôi không thèm làm. Đến khi anh Nhất-Linh khuyên, có lẽ nhờ sự kính phục anh ấy mà tôi nghe theo. Nói thì dễ mà làm thì khó lắm anh ơi ! Tôi xuýt bỏ mấy lần, nhưng đến bây giờ thì thành nếp rồi. Bữa nào vì mắc chuyện gì phải bỏ viết, tôi cảm thấy nhớ tiếc như mất mát một cái gì !
- Có phải anh Nhất-Linh khuyến khích anh viết văn nâng đỡ anh ở ngưỡng cửa văn đàn ?
- Tôi mới gặp mặt và quen anh ấy từ 1952 mà tôi vừa nói với anh đó. Còn viết văn thì tôi viết từ năm 1942-1943 kia mà. À, có chuyện này cũng lạ nghen anh. Bấy giờ (1942- 1943) hai nhà thơ Huy-Cận, Xuân-Diệu đang ở trong Nam. Tôi có một người bạn thân, anh ấy chỉ là một công chức, không viết văn được nhưng có óc thương thức văn chương rất tinh tế. Anh ta giao du mật thiết với Huy-Cận và Xuân-Diệu, hai nhà thơ này rất cảm phục trình độ thương thức văn chương của anh ta. Những tác phẩm của tôi lúc đầu, đều do anh bạn này đưa qua cho hai nhà thơ kia duyệt, và sau đó được đăng lên báo chẳng khó khăn gì bởi uy tín và ảnh hưởng của họ trong văn giới lúc đó...
- Anh có thể cho biết tên ông bạn ấy ...

Anh Lộc cười, biểu lộ sự thành thật rất dễ mến:

- Anh ấy không viết văn, chỉ là một công chức thuần túy, dù tôi có nói tên Ất hay Giáp cũng chẳng giúp cho anh hiểu thêm được điều gì, mà lại tổn thương đến đức khiêm tốn và tính ưa ẩn dật của anh nữa. Xin anh tha cho !

- Có phải ông bạn ấy là một trong những động cơ thúc đẩy, khuyến khích anh viết văn lúc đầu ?
- Lúc trước, anh Nguyễn-Ngu-Í hỏi tôi cho cuộc phỏng vấn của tạp chí Bách-Khoa, tôi có nói là „tôi nghe nhu câu viết nên tôi viết“. Tuy rằng lúc ấy tôi rất thành thật; nhưng về sau, những khi tiếm thức lai rai làm việc, thì tôi còn thấy nhiều yếu tố khác, chớ không riêng chỉ có nhu cầu là động cơ chính ...
- Xin anh cho biết những yếu tố đã tác động anh viết văn từ lúc đầu ?
- Khá nhiều, tôi chỉ nói với anh những điều mà tôi nghĩ đó là yếu tố căn bản thôi nghen ! Hồi nhỏ, tôi có một người Thím, thường kể chuyện cổ tích cho tôi nghe; ông chú tôi thì ưa chơi hòn non bộ và chơi chim. Đó là những món làm tôi say mê vô cùng; nhà tôi lại có hai chị gái lớn, còn tôi là út, hai chị đi lấy chồng sớm, chỉ còn một mình tôi, buồn quá, tôi thường ngồi ngắm hòn non bộ, nhìn chim nháy nhót trong lồng mà suy tư. Lại nữa, khi tôi còn học lớp nhứt (supérieur) được gặp hai ông thầy giáo (mỗi ông dạy sáu tháng). Các ông ấy lại thích văn chương, thường thường trong giờ luận Pháp văn (Rédaction Francaise), các ông ấy đem đọc tiểu thuyết của Alphonse Daudet rồi giảng giải những đoạn văn hay, phân tích từng câu từng chữ, tôi nghe say sưa, về nhà nghiền ngẫm cả mấy buổi sau đó. Rồi đến khi tôi xuống học nội trú trường Petrus Ký (Sài Gòn). Nỗi buồn nhớ nhà của một học sinh nội trú thì anh chẳng còn lạ gì; tôi nhớ làng tôi quá anh ơi ! À, tôi quên nói cho anh nghe, làng tôi, nằm sát hữu-ngạn sông Đòng-Nai, nơi đó bờ sông cao, nước chảy cuộn cuộn. Phía sau làng có đám rừng thưa nằm thoải thoải trên đồi, trên ấy ngôi đình làng tôi trang nghiêm nằm giữa đồi; sau lưng đồi là con suối nước trong vắt chảy về tưới đồng ruộng gần đây, đem lại nguồn sống chính cho dân làng. Đặc biệt, trước mặt làng tôi, xa xa về phía tay trái là khúc quanh của con sông, thẳng hướng chỗ khúc quanh ấy, có đám rừng làm bình phong, rừng nói tiếp nhau từ xanh đậm đến xanh lơ bát ngát lẫn vào chân trời ...

Anh Lộc nhìn ra phía cửa với ánh mắt vời vợi vượt khỏi bức tường nhà ai đang chắn phía bên kia đường hẻm, giọng anh trở nên xa vắng như chìm sâu vào dĩ vãng :

- ...Văn tôi bắt nguồn từ những cảnh đẹp của quê hương và lòng nhớ nhung tha thiết của tôi đối với nó, chớ không phải vì ái tình, vì yêu đương tác động...
- Nhưng ít nhất, từ lứa tuổi hai mươi đến lập gia đình, anh cũng vướng một mối tình nào đó, anh nhớ lại coi ?

Giọng nói của nhà văn Bình-nguyên Lộc vốn đã nhỏ, giờ lại nhẹ hơn; có đoạn tiếng nói thoang thoảng như không muốn lay động làn không khí yên lặng của gian phòng, làm cho tôi phải nhìn miệng anh để phỏng đoán vài tiếng không sao nghe rõ, sợ hỏi lại sẽ làm gián đoạn khúc phim dĩ vãng của anh.

- ... Anh đừng đòi hỏi nơi tôi những mối tình yêu đương thiết tha say đắm, hoặc dang dở bi thương. Mà có lẽ vì hồi đó tôi nhiều tự ái với nhiều mặc cảm vây quanh, nên tôi thường rụt rè trước ngưỡng cửa tình yêu đã mở ngõ, chỉ cần tôi mạnh dạn hơn, đẩy một cái là mở toang cho tôi bước vào. Nhưng rồi, như anh đã đọc thấy rải rác trong các truyện ngắn của tôi, tôi đã bỏ lỡ bao nhiêu dịp. Do đó,

thú thật với anh, *tôi chỉ có những môi tình thoang thoảng nhẹ nhàng đủ ghi lại những kỷ niệm đẹp mà thôi*. Tôi sẽ gởi anh một mớ tài liệu tâm tình của tôi, mà tôi đã ghi chép. Nhưng xin anh giữ kỹ, chờ khi nào tôi không còn nữa, khi ấy anh sẽ viết....

- Còn bây giờ thì anh kể cho tôi nghe, ít nhất cũng là câu chuyện vui buồn nào đó của anh hồi còn đi học chứ !

Anh Lộc ngả lưng vào ghế dựa, ngó lên trần nhà, lim dim một lát, rồi bật cười thành tiếng :

- Chuyện này thì tức cười chứ không buồn mà cũng không hẳn là vui. Hồi năm tôi 18 tuổi, bấy giờ tôi ở nội trú trường Petrus Ký (Sài Gòn). Bỗng nhiên trong mấy ngày liền, tim tôi đập mạnh làm ngực tôi đau nhức. Tôi lo sợ đi khám bác sĩ riêng của nhà trường, ông ta bảo không trông thấy triệu chứng gì cả, mặc dù tôi khẩn khoản kể lại rất tỉ mỉ trường hợp làm tôi khổ sở. Ở phòng nịnh ra, tôi hoang mang quá, vì thực tế tim mình vẫn đập mạnh, ngực mình vẫn nhức nhối, làm cho ngồi đứng không được, sao bác sĩ bảo là không có bệnh. Hay bệnh mình là chứng nan y đây chẳng ? Tôi buồn quá, nghĩ bậy là mình chắc phải chết. Chiều chúa nhật hôm đó, tôi vào nghĩa trang Vườn Bà Lớn, phía sau rạp hát Long Vân bấy giờ đó. Hồi này còn là một bãi tha ma cây cối um tùm. Tôi ngồi từ quá trưa cho đến chạng vạng, với ý định là sẽ ngồi cho đến chết luôn, vì chứng bệnh nan y đang ám ảnh trong đầu. Nhưng đến quá chạng vạng thì những hình thù quái gở trong các lùm bụi. ngày càng quái gở thêm, làm tôi hoảng hồn, tính sợ ma từ nhỏ của tôi bỗng chồn dậy xô tôi chạy một lèo từ giữa bãi tha ma ấy về đến cổng trường ...

Anh Lộc ngừng nói ngó tôi:

- Anh thấy bác sĩ nước mình bây giờ vì thiếu nghiên cứu khoa tâm lý, làm mệt cho các học sinh đang tuổi dậy thì, trường hợp con bệnh bị crise d'adolescence mà không cắt nghĩa nổi, làm hại cho tuổi trẻ...

Tôi cười, nói lời anh:

- ... Phải chạy một mạch gần ba cây số. Có phải nhờ cú chạy đó mà tim anh trở lại trạng thái bình thường ?

Không đợi anh Lộc trả lời, tôi hỏi tiếp:

- Vì vậy nên anh đã hướng người con trai lớn của anh theo học khoa chữa bệnh tâm trí để bây giờ trở thành ông bác sĩ Tô-Dương-Hiệp, phó giám đốc dưỡng trí viện Biên-Hòa ?
- Ý, anh nhắc tới nó, khiến tôi nhớ tới câu chuyện nó đã làm tôi một phen kinh hoàng.và sau đó tôi mới cảm thấy tất cả sức mạnh đầu có ràng buộc đến mức nào cũng phải bất lực trước tinh thần của con người, đầu với đứa trẻ mới 15 tuổi như thằng Hiệp con của tôi lúc đó.
- Anh kể lại cho nghe câu chuyện đó đi anh !

- Tôi viết truyện ngắn Nhốt Gió là do câu chuyện này. Hồi đó (anh bấm đốt tay) vào năm 1950, tôi còn ở trên tỉnh, gọi nó (Hiệp) trọ nhà bà con ở Sài-Gòn để đi học. Nó lên tham gia vụ trò Ôn, đến lúc vỡ lở, sợ bị tôi rầy la, nó bỏ trốn gần ba tháng trời, tôi mới tìm thấy ...
- Cậu ấy trốn ra bưng theo kháng chiến ?
- Đâu có, nó lẩn quần mấy nhà bà con của tôi ở miệt Bà-Chiêu. Người ta giấu kỹ nó vì sợ mật thám, do đó tôi cũng không sao tìm thấy. Anh nghĩ coi, sự giáo huấn của tôi rất nghiêm, đi vắng một vài tiếng đồng hồ là phải cho biết trước và chưa bao giờ vắng mặt trong những bữa cơm của nhà trọ. Cho nên sự bỏ đi của nó làm tôi choáng váng và ray rứt suốt trong mấy tháng kiếm tìm. Sau khi tìm được nó về, tôi lo thu xếp, sang nhà ở Sài Gòn để về gần mà săn sóc cho chúng nó. Trong thời gian suy nghĩ về chuyện thằng Hiệp bỏ nhà đi, tôi tìm thấy một ý : khó mà nhốt được tinh thần của con người. Do đó tôi viết thành truyện ngắn Nhốt Gió.
- Anh thích truyện ngắn này nhất phải không anh ?
- Tôi thương nhất là truyện Quán Tai Heo, trong tập truyện mang tên Quán Bùn Đường ...
- Sao anh lại dùng chữ thương ?
- Vì tôi viết truyện nào cũng công phu và tỉ mỉ như nhau. Chỉ có đặc biệt là đề tài nào tôi thai nghén rĩ rà từ lâu và đề tài nào tôi thích thú hơn thì tác phẩm đó được tôi thương nhiều hơn, tôi có cảm tưởng là tôi đã viết hay hơn. Trong truyện QUÁN TAI HEO, vai chính là thi sĩ Minh Phẩm chắc anh đã biết anh Phẩm chớ ? Trong câu chuyện có một bài thơ của anh ấy, bài thơ làm tôi xúc cảm tột độ. Bài thơ này PHẠM-DUY có phổ nhạc, cô THÁI-THANH hát, tôi có thu vào băng nhựa đây. Bây giờ tôi mở máy ghi âm cho anh nghe chơi nghen !

Tiếng nhạc PHẠM-DUY vút theo giọng hát thánh thót của THÁI-THANH rồi quỵện lấy anh Lộc và tôi giữa căn nhà yên tĩnh, lòng tôi cũng chơi vui xao xuyến vì tình cảm chân thành tha thiết giữa một người thơ với một em bé gái, họ cảm thông qua một củ khoai sùng ! Tiếng nhạc dứt, anh Lộc tắt máy ghi âm, tôi bàng hoàng hỏi :

- Anh đã làm việc như thế nào từ lúc thai nghén cho đến khi hình thành một đứa con tinh thần ?
- Những yếu tố để tôi thai nghén thành một tác phẩm không phải là cốt truyện, mà phải là một *ý truyện*. Chẳng hạn như những sự kiện sinh hoạt hằng ngày xảy ra chung quanh tôi hoặc tin tức rải rác trên báo chí; tôi ít chú ý đến những câu chuyện ly kỳ gay cấn, mà chỉ có những ý tưởng ngộ nghĩnh mới thâm nhập vào cơ năng sáng tác văn nghệ của tôi. Chẳng hạn như *ý truyện*: *Niềm đau của một thann niên đã trót yêu một thiếu phụ mà anh ta lầm tưởng là chưa chồng*, đã cho tôi một tác phẩm ÁI ẦN THẬU NGẮN CHO DÀI TIẾC THUONG ...
- Nhưng, câu chuyện trong ÁI ẦN THẬU NGẮN cũng khá ly kỳ hấp dẫn đó chớ ?
- Ấy, tôi chưa nói hết mà anh ! Sau khi tôi bắt gặp *ý truyện*, tôi mới dựng nên *cốt truyện*, rồi tom góp những chi tiết, những địa điểm có thật ngoài đời, nơi mà tôi

cho là thích hợp với câu chuyện - nơi nào có sẵn trong tâm khảm thì tiềm thức sẽ làm việc, còn những gì cần phải tìm hiểu – thì tôi phải đích thân đến nơi đó nghiên cứu tường tận. Như câu chuyện chìm đồ, trong **ÁI ẦN THẬU NGẮN** thanh niên và thiếu phụ, vai chánh trong truyện, tấp vào cù lao Rông ở Mỹ-tho là do công trình tìm tòi nghiên cứu rông rã 4, 5 tháng chớ đâu phải ít, anh. Cho nên tất cả những chi tiết trong hầu hết tác phẩm của tôi đều là có thật ở khắp nơi mà tôi đã thấy, đã gặp hoặc tôi đã là một vai trong sự việc đã xảy ra đó, chớ tôi không bịa được. Mà tôi chỉ bịa *cốt truyện* để trình bày *ý truyện* của tôi đã thu nhặt được mà thôi. Như truyện dài **NHẬN CHỜ MỐI AI** cũng là những chi tiết của một chuyện có thật đã xảy ra ở khu vực gần chợ **NGUYỄN TRI PHƯƠNG** do nữ văn sĩ V. L có nhã ý biểu tôi, sau khi tôi nghe thuật lại, tôi tìm thấy một *ý truyện* ngộ nghĩnh : Hai thanh niên nam nữ trong câu chuyện sao chưa ráp với nhau cho rồi mà còn chờ gì nữa, cũng như con nhện sao cứ giăng tơ hoài còn chờ mối ai mới chịu ráp mối để ngừng nghỉ ? Sau đó, tôi nhờ cô V. L. đưa tôi đến tận nơi xảy ra câu chuyện để quan sát và nghiên cứu đầy đủ các chi tiết cần thiết, rồi tôi mới viết cho nhật báo Tiếng Chuông ... Cho nên tất cả tác phẩm của tôi dù tiểu thuyết dài hay truyện ngắn cũng tóm tắt đầy đủ đại ý trong vài câu mà thôi.

- Anh viết truyện dài từng kỳ mỗi ngày cho nhật báo (roman feuilleton) có khác với viết một truyện ngắn như Ba Con Cáo, Nhốt Gió, Ký Thác chẳng ?
- Như tôi đã nói với anh lúc nãy, bất cứ viết một truyện nào, dầu là một truyện ngắn diễm tình lãng nhãng cho các báo hàng ngày hay một truyện dài để dành đó, tôi cũng viết công phu như nhau, có điều là người đọc thấy dở hoặc khen hay, có lẽ là do đề tài thích hợp với tôi nên tôi viết hay hơn, hoặc những tình tiết trong chuyện ấy thích hợp với bạn chẳng ?
- Anh viết một mạch rồi sửa chữa, hay sau mỗi trang viết xong ?
- Viết một mạch chớ, gặp những chữ dùng tuy chưa được chính xác lắm, tôi cũng dùng tạm, sau đó tôi mới chỉnh đốn lại; trước hết là tra tự điển để sửa những chữ mà lúc viết mình nghi ngờ, tôi là dân Nam-kỳ mà anh ! Tôi bị trật mấy chữ có g, không g, chữ cuối bằng t, hay c ; mà nhứt là hai dấu hỏi, ngã. Sửa chánh tả xong là đến việc tìm chữ để thay những chữ dùng chưa được chính xác. Vậy mà trong **Đò Dọc** tôi còn bị sai danh từ *quan sát*, đáng lẽ thay vào đó hai chữ *nhận xét* mới đúng ...
- Chắc anh thích viết vào những lúc yên tĩnh như thế này ?
- Tôi viết lúc nào cũng được, không sợ ồn ào. Mấy năm gần đây, hễ mấy đứa nhỏ của tôi nó làm ồn thì tôi vịn ghi âm cho tiếng kèn của Louis Amstrong hoặc giọng ngâm thơ của Hoàng Oanh lớn hơn một chút. Còn trước kia chúng nó đánh giặc, bắn súng, đấu kiếm sát bàn viết, tôi cũng viết như thường, chẳng bao giờ tôi la rầy làm gián đoạn cuộc vui của chúng nó. Được vậy là nhờ mấy ông công chức cũ ở Kho bạc tỉnh tôi tập cho tôi đó...
- Xin anh cho nghe !

- Hồi tôi mới vô làm công chức Kho bạc đó sáu tháng đầu, tôi chỉ ngồi ngó đám người ồn ào ào trước mắt, không làm được việc gì cả. Sau, nhờ mấy ông công chức lâu năm, họ bày cho tôi cách tập cho mắt không ngó thấy đám đông, tai không còn nghe tiếng ồn ào mà chỉ biết có công việc, tập trung tinh thần vào sổ sách. Nhờ đó công việc của tôi khỏi ứ đọng và về sau rất có lợi cho việc tập trung tư tưởng để sáng tác. Anh coi, trong cảnh sinh hoạt xô bồ, náo nhiệt ồn ạt của thành phố Sài Gòn, mà tôi cứ lằm lì để viết trên 700 truyện ngắn và gần 40 truyện dài. Đâu phải tôi không bị chi phối vì cảnh con đường, vợ bệnh và những cơn túng quẫn thúc bách. Mà chính là nhờ lúc ngồi vô bàn viết, tôi gác hết mọi chuyện...
- Tại sao anh lại thích sáng tác truyện ngắn hơn ?
- Vì truyện ngắn bắt buộc mình viết câu nào cũng phải cô đọng và phải tìm tòi những ý mới như một bài thơ. Không có những câu dư, ý thừa, tả những hành động vô ích thiếu văn chương như trong truyện dài; chẳng hạn như: *...nói đến đây chàng thấy mệt nên cáo từ hoặc là..... chàng mở bao thuốc lá, nói với khách; - Mời ông hút thuốc vv...*
- Trước kia anh cũng có làm thơ, tôi được đọc vài bài rất hay, sao anh không tiếp tục ? Hay là anh không thích thơ bằng thích truyện ngắn ?
- Tôi thích thơ lắm chớ ! Nhưng thích đọc những bài thơ xúc động tình cảm thấm thía của các bạn. Phần tôi, tôi không thích làm thơ, vì thấy thơ mình không được xuất sắc nên tôi chỉ lo viết tiểu thuyết...
- Anh có thể cho biết cảm nghĩ và chủ trương sáng tác qua các giai đoạn từ loại truyện ngắn Nhất Gió đến Ký Thác, từ truyện dài Đò Dọc đến loại tiểu thuyết dài đăng báo hàng ngày như Nhện Chờ Mối Ai và từ khi Ái Ân Thâu Ngắn đến nay ?
- Anh hỏi như vậy có nghĩa là tôi viết những truyện ngắn Ký Thác, Nhất Gió là thận trọng ngồi bút lúc sáng tác, còn khi viết truyện dài đăng báo hàng ngày là tôi đã buông thả ngồi bút chớ gì ?

Rồi anh Lộc ngó tôi với một nụ cười đầy thân mật và ánh mắt khá hóm hỉnh:

- Cũng như một số bạn thân của tôi cho rằng vì viết feuilleton và những truyện ngắn diễm tình cho các báo hàng ngày nên văn của tôi có mùi dờ hơn lúc trước. Riêng với anh, tôi có thể nói thẳng rằng: nếu trong những truyện của tôi đã xuất bản - vì trong số 700 truyện ngắn, tôi chỉ xuất bản mới có 152 truyện, và trong số 40 truyện dài cũng chỉ xuất bản có mười truyện thôi - mà có truyện nào bị chê là dờ là tại tôi viết truyện ấy, chớ không phải vì sáng tác nó trong thời kỳ tôi bắt đầu viết feuilleton, bởi có nhiều truyện tôi đã sáng tác từ trước Ký Thác và Ba Con Cáo mà bây giờ mới đăng báo. Đò Dọc cũng là tiểu thuyết tôi viết từng kỳ cho nhật báo Dân Chúng đó anh ! Cho nên các tác phẩm của tôi hề thuận dịp là tôi cho nó chào đời chớ không phải vì thứ tự của thời gian sáng tác. Do đó không thể căn cứ vào thời gian các tác phẩm đã xuất bản mà phân định giai đoạn sáng tác của tôi được, phải không anh ?

- Sao lúc sáng tác anh không ghi ngày tháng ở dưới ?
- Tôi không quen ghi anh ơi, vì vậy nên anh Nguyễn Mạnh Côn đã phàn nàn tôi trong một bài anh ấy phê bình văn của tôi, rằng tôi không chịu ghi năm tháng đã sáng tác dưới mỗi tác phẩm để dễ dàng cho công việc của những người tìm hiểu và phê bình văn chương về sau.
- Viết nhiều như anh, có khi nào anh đọc lại các tác phẩm đã xuất bản để kiểm điểm ưu khuyết chẳng ?
- Có chớ anh, nhờ vậy tôi mới thấy đã dùng sai danh từ *quan sát* thay vì *nhận xét* trong *Đò Dọc* đó...
- Anh có thì giờ để đọc các nhà văn khác chẳng ?
- Tôi thích đọc lắm chớ, như của Sơn-Nam thì tôi đọc kỹ lắm.
- Anh có thích truyện ngắn Mùa Len Trâu trong cuốn Hương Rừng Cà Mau ?
- Tôi mến Sơn Nam nhất là ở truyện đó. Tuyệt quá phải không anh ?
- Còn các nhà văn trước kia, anh thích đọc của những ai ? Nhất Linh chắc ?
- Nhất Linh thì tôi cảm phục chớ văn của anh ấy tôi xếp hạng sau ba nhà văn này: là Bùi Hiên, Nguyễn Tuân và Thạch Lam; vì tôi thấy các nhà văn này hợp " gu " tôi hơn
- Anh cho nhận xét về ba nhà văn anh vừa kể ?
- Văn phong của Thạch Lam duyên dáng và tế nhị, còn văn Bùi Hiên về kỹ thuật truyện ngắn rất cao, phản ánh màu sắc địa phương thật tài tình ; còn tùy bút của Nguyễn Tuân thì chứa cả một kho danh từ và rất dồi dào ý tứ...
- Còn các nhà văn nước ngoài, anh thích văn của những ai ?
- Anatole France thì tư tưởng độc đáo. Còn Marcel Proust thì nhận xét sâu sắc về lòng người và truyện tình của thằng cha này thì tuyệt, anh biết không ? những lần tôi sắp sửa viết một đoạn lâm ly say đắm cho tiểu thuyết của tôi, là trước đó tôi phải đọc một đoạn trong bộ *À La Recherche Du Temps Perdu* để gợi hứng.
- Anh có đọc truyện kiếm hiệp của Kim Dung chẳng ?
- Chà chà, chương phong của thằng cha này khá lợi hại, nó thừa dịp tình hình chánh trị nước mình đang rối ren, nó đánh bật tôi ra khỏi những nhà xuất bản từ trước chuyên xuất bản tác phẩm của tôi ...
- Ý kiến anh đối với tình hình xuất bản hiện tại như thế nào ?
- Vì mọi người đang theo dõi tình hình chánh trị, nên họ lo đọc báo hàng ngày, rồi sẵn đó, họ giải trí bằng những truyện kiếm hiệp ngay trang trong. Vì đọc đứt khúc nên khi những truyện ấy xuất bản để lòi cuốn, họ mua đọc tiếp. Thêm vào đó, vì đời sống có vẻ bấp bênh trước hiểm họa chiến tranh, làm cho người ta thích đọc loại truyện thác loạn để tìm quên lãng và loại kiếm hiệp để giải trí; tự nhiên

là các loại sách phải đọc bằng suy tư, bằng nghiền ngẫm, đành chịu nằm ỳ ở các nhà bán sách chớ sao anh !

Thấy tôi nhìn xuống đồng hồ tay, anh Lộc mỉm cười:

- Và khi nào anh em mình say câu chuyện mà không phải bận tâm vì giờ giới nghiêm hoặc thảng thốt nhìn nhau khi chợt nghe vài tiếng nổ bất thần như lúc này, thì khi đó những tác phẩm văn chương có giá trị, mới mong được đọc giả xếp hạng đúng theo giá trị của nó. Còn bây giờ thì ...
- Tôi sửa soạn kết thúc câu chuyện để đi về thì vừa, phải không anh ?

Chúng tôi cùng cười dài. Nụ cười tiễn đưa của anh Bình-nguyên Lộc được anh giữ trên môi cho đến lúc tôi đẩy chiếc xe gắn máy ra khỏi hàng hiên, anh thay vào đó bằng giọng nói xốt xa:

- Anh đi về tận trên Phú Thọ giờ này bằng xe đó, xa quá há !!!

Vùng Cầu-Mười đêm mừng 6 Tết ất Tỵ (1965)

Lê-Phương-Chi

Nguồn : (tin-sách 2-65 trang 22-29)

© Binhnguyenloc.com